

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÓC SƠN
TP. HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **17/2022/HNGĐ - ST**

Ngày: 15/4/2022.

V/v tranh chấp ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN – THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Ngô Thị Hồng**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Vũ Quang Huy**

Bà **Nguyễn Thị Hồng**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hải Hà** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tham gia phiên tòa: Ông **Thiều Văn Thịnh** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 116/2022/TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 3 năm 2022 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2022/QĐXX-ST ngày 21 tháng 3 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị **Đỗ Thị Bích H**, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Thôn Ph, xã Trung G, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội.

- *Bị đơn:* Anh **Hoàng Anh D**, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Thôn Ph, xã Trung G, huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội

Có mặt các bên đương sự.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 28.02.2022 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn là chị Đỗ Thị Bích Hạnh trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Hoàng Anh D có tổ chức lễ cưới theo phong tục địa phương, vợ chồng kết hôn có tự do tìm hiểu, tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Trung G – huyện Sóc Sơn – TP Hà Nội ngày 09/01/2008.

Sau khi kết hôn vợ chồng chị sống cùng với bố mẹ anh D tại thôn Ph, xã Trung G, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội.

Quá trình chung sống vợ chồng chị sống hạnh phúc đến năm 2021 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh D đi làm có quan hệ với người phụ nữ khác, mặt khác do dịch bệnh chị làm tại Trạm y tế xã Trung G phải đi làm thêm nên hay phải đi làm về muộn thì anh D lại ghen tuông, nghi ngờ chị có quan hệ với người khác. Từ đó trở đi anh D thường xuyên đe dọa chị và người thân của chị. Ngày 26/12/2021 anh D có cầm dao đến cơ quan chị làm việc có lời nói đe dọa giết chị làm cho chị không có tinh thần làm việc và không dám về nhà ở và phải sang nhà bố mẹ để ở từ đó đến nay. Sau khi xảy ra mâu thuẫn đã được gia đình hai bên hòa giải nhưng không thành. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 09/2021 đến nay, không ai quan tâm đến ai. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn anh D.

-Về con chung: Vợ chồng chị có 02 con chung là: Hoàng Đỗ Hoài A, sinh ngày 29/5/2010 và Hoàng Đỗ Quốc B, sinh ngày 21/10/2012. Hiện nay hai con đang ở với anh D và ông bà nội. Ly hôn chị có nguyện vọng được nuôi con, nhưng chị tôn trọng ý kiến của các con nên đề nghị Tòa án giải quyết theo nguyện vọng của các con. Nếu các con ở với anh D thì chị sẽ có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh D với mức 2.000.000đ/tháng. Nếu các con ở với chị thì chị đề nghị anh D cấp dưỡng nuôi con cùng chị. Mức cấp dưỡng tùy vào anh Dũng.

Hiện nay chị đang làm việc tại Trạm y tế xã Trung G thu nhập bình quân 6.000.000đ/tháng.

-Về tài sản chung, công sức đóng góp, nợ chung, nhà, đất ở, đất sản xuất nông nghiệp: Vợ chồng tự thỏa thuận, chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

*** Bị đơn là anh Hoàng Anh D trình bày:**

-Về hôn nhân: Anh và chị Đỗ Thị Bích H có tổ chức lễ cưới theo phong tục địa phương, vợ chồng kết hôn có tự do tìm hiểu, tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Trung G, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội ngày 08/01/2008.

Sau khi kết hôn vợ chồng anh về sống chung cùng với bố mẹ anh tại thôn Ph, xã Trung G, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội.

Quá trình chung sống vợ chồng anh sống hạnh phúc đến tháng 10/2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không tin tưởng nhau, nghi ngờ nhau có quan hệ với người khác bên ngoài nên về nhà xảy ra mâu thuẫn, cãi vã nhau, chị H bỏ về nhà bố mẹ để ở từ đó đến nay. Khi chị H bỏ về nhà bố mẹ để thì anh có 02 lần sang gọi chị H về nhưng do vợ chồng không thống nhất được quan điểm giữa anh và gia đình chị H nên lại tiếp tục xảy ra mâu thuẫn. Vợ chồng anh sống ly thân từ tháng 10/2021 đến nay. Tại phiên tòa anh đề nghị xin được đoàn tụ, nhưng nếu chị H vẫn kiên quyết ly hôn thì anh đồng ý theo ý kiến của chị H.

-Về con chung: Vợ chồng anh có 02 con chung là Hoàng Đỗ Hoài A, sinh ngày 29/5/2010 và Hoàng Đỗ Quốc B, sinh ngày 21/10/2012. Hiện nay các con

đang ở với anh. Ly hôn anh đề nghị nuôi cả 02 con, anh không đề nghị chị H cấp dưỡng nuôi con. Nếu đặt giả thiết hai con ở với chị H thì anh có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con cùng chị H với mức 5.000.000đ/tháng/01 con.

Hiện nay anh đang làm công nhân của Công ty Yamaha thu nhập bình quân từ 15.000.000đ đến 18.000.000đ/tháng.

-Về tài sản chung, công sức đóng góp, nợ chung, nhà, đất ở, đất sản xuất nông nghiệp: Vợ chồng anh tự thỏa thuận giải quyết, anh không đề nghị Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán; Thư ký Tòa án; Hội đồng xét xử kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về ý kiến giải quyết vụ án: Căn cứ Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình và Nghị quyết số 326/2016/NQ – UBTWQH14 ngày 30/12/2016. Xử:

+ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đỗ Thị Bích H. Cho chị Đỗ Thị Bích H được ly hôn anh Hoàng Anh D.

+ Về con chung: Giao con chung là Hoàng Đỗ Hoài A, sinh ngày 29/5/2010 cho chị Đỗ Thị Bích H trực tiếp nuôi dưỡng. Giao con chung là Hoàng Đỗ Quốc B, sinh ngày 21/10/2012 cho anh Hoàng Anh D trực tiếp nuôi dưỡng, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

+ Về tài sản chung, công sức, công nợ, đất ở, nhà, đất sản xuất nông nghiệp: Chị H, anh D không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

+ Về án phí: Chị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị H xin ly hôn anh D, hiện anh D cư trú tại thôn Ph, xã Trung G, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, căn cứ vào Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền.

[2] Về nội dung: Chị Đỗ Thị Bích H kết hôn cùng anh Hoàng Anh D trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Trung G, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội theo Giấy chứng nhận kết hôn số 06, quyển số 01/2008 ngày 20/01/2008. Đây là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống chị H và anh D đều xác nhận từ khoảng năm 2021 trở lại đây anh chị xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không tin tưởng nhau, không thông cảm cho nhau. Sau khi xảy ra mâu thuẫn vợ chồng đã nhiều lần tự hòa giải và được gia đình hai bên hòa giải nhưng không thành. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 10/2021 đến nay, không ai quan tâm đến ai. Chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn, anh D xin đoàn tụ nhưng nếu chị H không đồng ý thì anh cũng đồng ý ly hôn. Xét yêu cầu của anh chị, Hội đồng xét xử nhận thấy: Để tồn tại quan hệ hôn nhân thì vợ chồng phải thương yêu, tôn trọng, tin tưởng lẫn nhau, cùng nhau vun vén xây dựng hạnh phúc gia đình. Tuy nhiên vợ chồng anh chị sống không tin tưởng, tôn trọng lẫn nhau nên thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Anh D mong muốn đoàn tụ nhưng anh cũng thừa nhận vợ chồng đã xảy ra nhiều mâu thuẫn và không có biện pháp gì để hàn gắn quan hệ vợ chồng và thực tế vợ chồng anh đã ly thân từ tháng 10/2021 đến nay. Như vậy mục đích hôn nhân của anh chị không đạt được, mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài nên cho chị H được ly hôn anh D là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về con chung: Chị H và anh D có 02 con chung là Hoàng Đỗ Hoài A, sinh ngày 29/5/2010 và Hoàng Đỗ Quốc B, sinh ngày 21/10/2012. Ly hôn chị H và anh D đều có nguyện vọng xin được nuôi con. Xét yêu cầu của anh chị Hội đồng xét xử nhận thấy, việc nuôi dưỡng, chăm sóc con chưa thành niên là trách nhiệm của người làm cha làm mẹ, yêu cầu nuôi con của anh chị là yêu cầu chính đáng, Mặt khác cháu A có nguyện vọng muốn ở cùng chị H, cháu B có nguyện vọng muốn ở cùng anh D nên thấy cần giao cháu An cho chị H và giao cháu Bảo cho anh D là phù hợp.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Anh D và chị H đều có công việc ổn định và có thu nhập nên các bên tự đảm nhiệm việc nuôi con.

[4] Về tài sản chung, công sức đóng góp, nợ chung, đất ở, nhà, đất sản xuất nông nghiệp: Chị H, anh D không đề nghị nên không đặt ra giải quyết.

[5] Về án phí: Chị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 228; Điều 235 Điều 266; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ Điều 51; Điều 56, Điều 58 Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Đỗ Thị Bích H. Cho chị Đỗ Thị Bích H được ly hôn anh Hoàng Anh D.

2. Về con chung: Giao con chung là Hoàng Đỗ Hoài A, sinh ngày 29/5/2010 cho chị Đỗ Thị Bích H trực tiếp nuôi dưỡng. Giao con chung là Hoàng Đỗ Quốc B, sinh ngày 21/10/2012 cho anh Hoàng Anh D trực tiếp nuôi dưỡng, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Chị H, anh D được quyền thăm, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, công sức đóng góp, nợ chung, đất ở, nhà, đất sản xuất nông nghiệp: Tòa án không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Chị H phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, chị được trừ vào số tiền 300.000đ chị đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0004763 ngày 01.3.2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn.

5. Về quyền kháng cáo: Chị H, anh D có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- VKSND H. Sóc Sơn;
- THADS H. Sóc Sơn;
- Tòa án Hà Nội;
- UBND xã Trung G (Theo Giấy chứng nhận kết hôn số 01 ngày 29/01/2008);
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Ngô Thị Hồng

